

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Hệ thống kênh mương 3 Bàu Thiện Đức, xã Hoài Hương
Hạng mục: Đoạn kênh còn lại có chiều dài 900m

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 525/TTr-STC ngày 13/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung như sau:

- Công trình: Hệ thống Kênh mương 3 bàu Thiện Đức, xã Hoài Hương.
Hạng mục: Đoạn kênh còn lại có chiều dài 900m.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Cơ quan phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã Hoài Nhơn).
- Địa điểm xây dựng: xã Hoài Hương, huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã Hoài Nhơn), tỉnh Bình Định.
- Thời gian thực hiện: Năm 2013-2020.
- Thời gian khởi công, hoàn thành: 01/6/2017-31/8/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán		
			Tổng số	Trong đó:	
				Giá trị đã phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 2121/QĐ-STC-TCDT	Giá trị quyết toán bổ sung đợt này
1	2	3	4=5+6	5	6
		14.464.156	12.710.513	5.491.424	7.219.089
I	Xây dựng	12.465.213	11.496.555	4.907.962	6.588.593
II	Quản lý dự án	256.621	256.621	101.224	155.397
III	Tư vấn đầu tư xây dựng	968.008	832.679	394.832	437.847
	Chi phí khảo sát địa hình - BCKTKT	676.193	579.050	281.415	297.635
	Thẩm tra thiết kế BVTC-DT	26.514	26.514	11.046	15.468
	Lập HSMT - đánh giá HSDT	26.237	11.938	11.938	0
	Giám sát thi công	239.064	215.177	90.433	124.744
IV	Chi phí GPMB	100.000	0	0	0
V	Chi phí khác	655.139	124.658	87.406	37.252
1	Bảo hiểm công trình	79.407	30.716	30.716	
2	Lệ phí thẩm định kết quả LCNT	1.000	1.000	1.000	
3	Chi phí thẩm định Báo cáo KTKT	2.920	2.920	1.116	1.804
4	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	120.000	90.022	54.574	35.448
5	GS ĐG ĐT của CĐT	31.100			
6	Lệ phí thẩm định kết quả trúng thầu	650			
7	Hạng mục chung	286.000			
8	Chi phí kiểm toán	107.105			
9	Chi phí môi trường	19.267			
10	Phí Tài nguyên	7.690			
VI	Dự phòng chi	19.175			

2. Vốn đầu tư phân quyết toán bổ sung:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

T T	Nội dung	Dự toán duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán phân bổ sung được phê duyệt	Thực hiện		
				Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng cộng	14.464.156	7.219.089	7.093.167	125.922	0
	Vốn đầu tư công Ngân sách tỉnh: Đầu tư tập trung			6.588.593		
	Vốn đầu tư công Ngân sách thị xã Hoài Nhơn			504.574		

3. Giá trị tài sản bổ sung hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			7.219.089.000	7.219.089.000
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			7.219.089.000	7.219.089.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan thực hiện dự án và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư và cơ quan thực hiện dự án:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là: 7.219.089.000 đồng.

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	7.219.089.000	
1) Vốn đã thanh toán:	7.093.167.000	
- Vốn đầu tư công Ngân sách tỉnh:	6.588.593.000	
- Vốn đầu tư công Ngân sách thị xã Hoài Nhơn:	504.574.000	
2) Vốn còn thanh toán tiếp:	125.922.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (08/7/2024) là:

- Tổng nợ phải trả:	125.922.000 đồng;
+ Chi phí Quản lý dự án :	90.474.000 đồng;
+ Chi phí khác:	35.448.000 đồng;
<i>Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán:</i>	<i>35.448.000 đồng.</i>

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
UBND phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn	7.218.089.000

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình và thực hiện việc bàn giao công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh